

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **90/2024/DSST**
Ngày: 24-04-2024
V/v Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bé Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Công Ny
- Ông Nguyễn Tấn Triều

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Quốc Sang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Lê Hoàng Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 532/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2024/QĐST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần N

Địa chỉ trụ sở: Trần Quang K, phường Lý Thái T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ chi nhánh: Hòa B, phường Tân A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang D. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hoàng Đ. Theo văn bản ủy quyền ngày 16/10/2023. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Nhứt T, sinh năm 1994.

Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Ấp Thạnh L, xã Trung Th, huyện C, thành phố Cần Thơ.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần N trình bày và yêu cầu:

Ông Huỳnh Nhứt T và bà Nguyễn Thị Mỹ H có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần N - Chi nhánh Cần Thơ Hợp đồng cho vay số 657/VCBCT.KHBL ngày 15/11/2022 với số tiền vay là 10.000.000.000 đồng, mục đích vay thanh toán tiền mua đất và nhà ở, thời hạn vay 240 tháng, lãi suất vay trong hạn là 8,6%/năm cố định trong vòng 24 tháng, lãi suất vay hiện tại là 11,2%, lãi suất quá hạn 150% lãi trong hạn và đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 15/11/2022 loại thẻ Visa Card với hạn mức 200.000.000 đồng.

Khoản vay trên được bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 384/VCBCT.KHBL ngày 14/11/2022 được Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Bích Liên chứng nhận ngày 14/11/2022 và tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm số 31120.88 ngày 15/11/2022. Tài sản thế chấp là 02 quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DE 207288, số vào sổ cấp GCN: CS09197 do Sở tài nguyên và môi trường TP. Cần Thơ cấp ngày 30/9/2022 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DE 207289, số vào sổ cấp GCN: CS09198 do Sở tài nguyên và môi trường TP. Cần Thơ cấp ngày 30/9/2022 cho ông Huỳnh Nhứt T.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T và bà H chỉ thanh toán nợ gốc và lãi trong thời gian đầu, sau đó thì vi phạm nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên nên Ngân hàng đã chuyển khoản vay trên thành nợ quá hạn từ ngày 20/4/2023. Sau nhiều lần nhắc nhở nhưng ông T, bà H vẫn không có thiện chí trả nợ, tính đến hết ngày 25/4/2023 tổng dư nợ tạm tính tại Ngân hàng thì ông T và bà H còn nợ các khoản sau: Nợ hợp đồng vay 657/VCBCT.KHBL với số tiền gốc là 9.833.287.016 đồng, lãi trong hạn là 230.754.998, lãi quá hạn là 323.211 đồng; Đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm hợp đồng V01102681342 số tiền gốc là 186.910.010 đồng, lãi trong hạn là 3.864.634 đồng, phí thẻ tín dụng 368.015 đồng. Tổng cộng ông Huỳnh Nhứt T và bà Nguyễn Thị Mỹ H còn nợ lại Ngân hàng tổng số tiền là 10.255.507.884 đồng, trong đó gồm tiền gốc là 10.020.197.026 đồng, lãi trong hạn 234.619.632 đồng, lãi quá hạn 323.211 đồng, phí thẻ tín dụng 368.015 đồng.

Do đó, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Nhứt T, bà Nguyễn Thị Mỹ H trả cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 15/5/2023 là 10.255.507.884 đồng, trong đó: nợ gốc là 10.020.197.026 đồng và lãi suất trong hạn 234.619.632 đồng, nợ lãi quá hạn 323.211 đồng và phí thẻ tín dụng 368.015 đồng tiền lãi phát sinh cho đến khi ông T bà H trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định.

Buộc ông Huỳnh Nhứt T và bà Nguyễn Thị Mỹ H phải trả toàn bộ lãi, lãi phạt, phí phát sinh từ ngày 16/5/2023 cho đến khi ông T, bà H thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ theo Hợp đồng tín dụng và đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm hợp đồng nêu trên.

Trong trường hợp nếu ông T và bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án/quyết định có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm của ông Huỳnh Nhứt T, bà Nguyễn Thị Mỹ H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 384/VCBCT.KHBL ngày 14/11/2022 để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

- Bị đơn ông Huỳnh Nhứt T và bà Nguyễn Thị Mỹ H vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên Tòa:

- Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng ông Trần Hoàng Đạo trình bày: Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông Huỳnh Nhứt T, bà Nguyễn Thị Mỹ H trả cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến hết ngày 22/04/2024 là 11.185.658.973 đồng, trong đó nợ gốc là 9.918.759.509 đồng, nợ lãi trong hạn 1.222.066.440 đồng, nợ lãi quá hạn 11.573.625 đồng và phí thẻ tín dụng 33.259.399 đồng.

Yêu cầu ông Huỳnh Nhứt T và bà Nguyễn Thị Mỹ H phải trả toàn bộ lãi, lãi phạt, phí phát sinh từ ngày 23/04/2024 cho đến khi ông T, bà H thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng và đề nghị phát hành thẻ kèm hợp đồng nêu trên.

Trường hợp ông Huỳnh Nhứt T và bà Nguyễn Thị Mỹ H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án/quyết định có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng Vietcombank thông qua Vietcombank chi nhánh Cần Thơ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm của ông Huỳnh Nhứt T và bà Nguyễn Thị Mỹ H theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 384/VCBCT.KHBL ngày 14/11/2022 để thu hồi nợ theo qui định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật.;

- Về sự vắng mặt của bị đơn: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối ông Huỳnh Nhứt Tvà bà Nguyễn Thị Mỹ Hể tham gia tố tụng nhưng các đương sự này vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đưa vụ kiện ra xét xử là đúng quy định.

- Về nội dung giải quyết vụ án: căn cứ theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận ông Huỳnh Nhứt Tvà bà Nguyễn Thị Mỹ H còn nợ Ngân hàng Vietcombank số tiền tạm tính đến hết ngày 22/04/2024 là 11.185.658.973 đồng, trong đó nợ gốc là 9.918.759.509 đồng, nợ lãi trong hạn 1.222.066.440 đồng, nợ lãi quá hạn 11.573.625 đồng và phí thẻ TD 33.259.399 đồng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông T và bà H trả số tiền trên và tiếp tục tính lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi bị đơn thanh toán dứt nợ; Trường hợp bị đơn không trả hoặc trả không đủ thì đề nghị phát mãi tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại cổ phần N (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Nhứt Tvà bà Nguyễn Thị Mỹ H thanh toán số tiền còn nợ tạm tính hết ngày 22/04/2024 là 11.185.658.973 đồng cùng lãi suất phát sinh theo Hợp đồng đã ký kết đến khi thanh toán dứt nợ; trường hợp bị đơn không trả hoặc trả không đủ Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Thấy rằng, Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng là pháp nhân và ông T và bà H là cá nhân nên tranh chấp này là tranh chấp về Hợp đồng dân sự, quan hệ tranh chấp được xác định là tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ theo thỏa thuận của các bên tại Điều 14.1 về giải quyết tranh chấp thì các bên có quyền đưa vụ tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án nhân dân cấp có thẩm quyền của Việt Nam nơi Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Cần Thơ có trụ sở tại thời điểm nộp đơn khởi kiện, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận

Ninh Kiều theo quy định khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị đơn ông Huỳnh Nhứt T và bà Nguyễn Thị Mỹ Hnhung đương sự vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với ông T, bà H theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Ông Huỳnh Nhứt T và bà Nguyễn Thị Mỹ H có ký kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần N Hợp đồng cho vay số 657/VCBCT.KHBL với số tiền vay là 10.000.000.000 đồng, mục đích vay: thanh toán tiền mua đất và nhà ở, thời hạn vay: 240 tháng, lãi suất vay trong hạn là 8,6%/năm cố định trong vòng 24 tháng, lãi suất vay hiện tại là 11,2%, lãi suất quá hạn 150% lãi trong hạn và đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng loại thẻ Visa Card với hạn mức 200.000.000 đồng cùng ngày 15/11/2022.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, ông T và bà H đã ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 384/VCBCT.KHBL ngày 14/11/2022 được Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Bích Liên chứng nhận ngày 14/11/2022 và tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm số 31120.88 ngày 15/11/2022. Tài sản thế chấp là 02 quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DE 207288, số vào sổ cấp GCN: CS09197 do Sở tài nguyên và môi trường TP. Cần Thơ cấp ngày 30/9/2022 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DE 207289, số vào sổ cấp GCN: CS09198 do Sở tài nguyên và môi trường TP. Cần Thơ cấp ngày 30/9/2022 cho ông Huỳnh Nhứt T.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T và bà H chỉ thực hiện trả nợ gốc và vay đúng hạn trong thời gian đầu sau đó thì vi phạm nghĩa vụ nên Ngân hàng đã chuyển khoản nợ vay thành nợ quá hạn từ ngày 20/4/2023. Tạm tính đến hết ngày 22/04/2024 ông T và bà H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 11.185.658.973 đồng, trong đó nợ gốc là 9.918.759.509 đồng, nợ lãi trong hạn 1.222.066.440 đồng, nợ lãi quá hạn 11.573.625 đồng và phí thẻ tín dụng 33.259.399 đồng.

Do đó cần buộc ông Huỳnh Nhứt T, bà Nguyễn Thị Mỹ H trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ của Hợp đồng cho vay số 657/VCBCT.KHBL và thẻ Visa Card số V01102681342 cùng ngày 15/11/2022 tạm tính đến hết ngày 22/04/2024

là 11.185.658.973 đồng. Trong đó nợ gốc là 9.918.759.509 đồng, nợ lãi trong hạn 1.222.066.440 đồng, nợ lãi quá hạn 11.573.625 đồng và phí thế tín dụng 33.259.399 đồng. Ông Huỳnh Nhứt T và bà Nguyễn Thị Mỹ H phải tiếp tục trả toàn bộ lãi, phí phát sinh từ ngày 23/04/2024 cho đến khi ông T, bà H thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ theo Hợp đồng tín dụng và đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng.

Trong trường hợp ông Huỳnh Nhứt T và bà Nguyễn Thị Mỹ H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm của ông Huỳnh Nhứt T và bà Nguyễn Thị Mỹ H theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 384/VCBCT.KHBL ngày 14/11/2022 để thu hồi nợ theo qui định pháp luật.

[3] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm và chi phí tố tụng: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí 59.128.000 đồng và tiền tạm ứng chi phí thẩm định tài sản thế chấp 5.000.000 đồng đã nộp tạm ứng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm cùng chi phí thẩm định tài sản theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: - khoản 1 Điều 275, các Điều 463, 466, 468, 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 12 của Luật ngân hàng nhà nước; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần N đối với bị đơn ông Huỳnh Nhứt T, bà Nguyễn Thị Mỹ H.

- Buộc ông Huỳnh Nhứt T, bà Nguyễn Thị Mỹ H trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 22/04/2024 là

11.185.658.973 đồng (*mười một tỷ, một trăm tám mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi tám nghìn, chín trăm bảy mươi ba đồng*). Trong đó nợ gốc là 9.918.759.509 đồng, nợ lãi trong hạn 1.222.066.440 đồng, nợ lãi quá hạn 11.573.625 đồng và phí thẻ tín dụng 33.259.399 đồng.

Ông Huỳnh Nhứt Tvà bà Nguyễn Thị Mỹ Hphải tiếp tục trả toàn bộ lãi, phí phát sinh từ ngày 23/04/2024 cho đến khi thanh toán tất nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay và đề nghị phát hành thẻ kiêm hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng.

Trong trường hợp ông Huỳnh Nhứt Tvà bà Nguyễn Thị Mỹ Hkhông thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp của ông Huỳnh Nhứt Tvà bà Nguyễn Thị Mỹ Hgồm 02 quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DE 207288, số vào sổ cấp GCN: CS09197 do Sở tài nguyên và môi trường TP. Cần Thơ cấp ngày 30/9/2022 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DE 207289, số vào sổ cấp GCN: CS09198 do Sở tài nguyên và môi trường TP. Cần Thơ cấp ngày 30/9/2022 cho ông Huỳnh Nhứt Tđể thu hồi nợ.

- Về án phí: Bị đơn ông Huỳnh Nhứt Tvà bà Nguyễn Thị Mỹ Hphải chịu 119.185.659 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng chi phí thẩm định tài sản thế chấp. Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần N được nhận lại số tiền 59.128.000 đồng đã tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001373 ngày 21/07/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ và 5.000.000 đồng chi phí thẩm định tài sản thế chấp mà Ngân hàng đã đóng tạm ứng trong quá trình giải quyết vụ án.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại

Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- TAND TP.CT;
- Chi cục THADS.Ninh Kiều;
- Lưu (HS – 2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Bé Hiền